HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2007/NQ-HĐND	*Cần Thơ, ngày 04 tháng 7 năm 2007*

NGHỊ QUYẾT

VỀ VIỆC BÃI BỎ MỘT SỐ ĐIỀU TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 06/2004/NQ.HĐND6 NGÀY 15 THÁNG 01 NĂM 2004 VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 32/2005/NQ-HĐND NGÀY 14 THÁNG 7 NĂM 2005 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ VÀ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG MỨC PHỤ CẤP LƯU TRÚ, HỘI NGHỊ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ MƯỜI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 82/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và trường dự bị đại học;

Theo Tờ trình số 29/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc điều chỉnh một số chế độ chi hành chính sự nghiệp;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ một số nội dung tại Phụ lục 2, 3 ban hành theo Nghị quyết số 06/2004/NQ.HĐND6 ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VI kỳ họp thứ 2 về chế độ chi hành chính sự nghiệp như sau:

1. Bãi bỏ điểm 1, phần B của phụ lục số 2 về chế độ phụ cấp giáo viên tiểu học dạy 2 buổi/ngày.

2. Bãi bỏ điểm 2, phần B của phụ lục 2 về chế độ hợp đồng với giáo viên.

3. Bãi bỏ tiết 1, điểm 5, phần B của phụ lục 2 về chế độ học bổng đối với học sinh Trường phổ thông dân tộc nội trú.

4. Bãi bỏ điểm 1, phần A của phụ lục 3 về chính sách hỗ trợ đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về công tác tại vùng sâu, vùng xa.

5. Bãi bỏ điểm 6 và 7, phần A của phụ lục 3 về chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với giáo viên, cán bộ, công nhân viên kiêm nhiệm công tác kế toán hoặc thủ quỹ.

6. Bãi bỏ điểm 8, phần A của Phụ lục 3 về chế độ hỗ trợ cho cán bộ xã đi học.

Điều 2. Bãi bỏ khoản 2, điều 1 ban hành theo Nghị quyết số 32/2005/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2005 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc hỗ trợ đồng hồ nước cho hộ chính sách, hộ nghèo ở nông thôn; mức thanh toán công tác phí, chi hội nghị; bổ sung dự toán kinh phí cho ngành Thể dục Thể thao tham gia Đại hội lần V năm 2006; mức thu học phí của Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Quy định mức phụ cấp lưu trú, hội nghị như sau:

1. Mức phụ cấp lưu trú:

Phụ cấp lưu trú là khoản tiền do cơ quan, đơn vị chi trả cho người đi công tác phải nghỉ lại nơi đến công tác để hỗ trợ tiền ăn và tiêu vặt cho người đi công tác, được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi trở về cơ quan, đơn vị (bao gồm thời gian đi trên đường, thời gian lưu trú tại nơi công tác), mức chi như sau:

+ Đi công tác trong thành phố Cần Thơ từ cơ quan đến nơi công tác có khoảng cách từ 10km trở lên: 40.000 đồng/người/ngày.

+ Đi công tác đến các tỉnh ĐBSCL: 50.000 đồng/người/ngày.

+ Đi công tác đến thành phố Hồ Chí Minh, từ các tỉnh miền Đông trở ra phía Bắc: 70.000 đồng/người/ngày.

2. Mức chi hội nghị:

Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định sau:

+ Đối với hội nghị cấp thành phố: 50.000 đồng/người/ngày.

+ Đối với hội nghị cấp quận, huyện: 40.000 đồng/người/ngày.

+ Đối với hội nghị cấp xã, phường, thị trấn: 20.000 đồng/người/ngày.

Điều 4. Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực sau mười ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VII, kỳ họp thứ mười thông qua và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật./.

CHỦ TỊCH
Nguyễn Tấn Quyên